TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BT** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2019/HS-ST
Ngày 26-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BT, TỈNH BẾN TRE

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Đoan Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Tuấn

Ông Trần Văn Hưng

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Yến -Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố BT, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Nhã- Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố BT, tỉnh Bến Tre xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 53/2019/HSST ngày 03 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2019/QĐXX-ST ngày 12 tháng 8 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. PHAN VĂN P, sinh năm 1988;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 115/4 ấp PH, xã PK, huyện TP, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn T, sinh năm 1963 và bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1963; Bản thân bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: không

Tiền sự: Tại Quyết định số 09/QĐ-XPHC ngày 09/5/2018, Công an xã Tân Trung, huyện Mỏ Cày Nam đã ra quyết định xử phạt hành chính bị cáo 1.500.000đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản";

Bị cáo đang chấp hành bản án số 24/2018/HSST ngày 19/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam tại trại giam Châu Bình, ngày 25/4/2019 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố BT khởi tố về tội "Trộm cắp tài sản" và được trích xuất về Nhà tạm giữ Công an Thành phố BT tạm giam để phục vụ điều tra, truy tố, xét xử cho đến nay. Bị cáo tạm giam có mặt tại phiên tòa;

2. ĐINH HOÀN M, sinh năm 1986;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp TPĐ A, xã MĐ, huyện MCN, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn T, sinh năm 1962 và bà Võ Thị G, sinh năm 1962; Bản thân bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 87/2010/HSST ngày 22/6/2010 của Tòa án nhân dân Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên phạt bị cáo 03 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự;

Tiền sự: Tại Quyết định số 07/QĐ-XPHC ngày 08/5/2017, Công an xã Tân Trung, huyện Mỏ Cày Nam đã ra quyết định xử phạt hành chính bị cáo 1.500.000đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản";

Bị bắt tạm giam từ ngày 28/5/2019 cho đến nay; Bị cáo tạm giam có mặt tại phiên tòa;

** Bị hại:*

Ông Tô Hoàng N, sinh năm 1979 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Số 108AG, khu phố BN, Phường S, Thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 14/5/2018, bị cáo Phan Văn P điều khiển xe mô tô hiệu Drame, màu nâu, biển số 51T9-0202 chở bị cáo Đinh Hoàn M đi từ huyện Mỏ Cày Nam sang Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu Bến Tre để lãnh thuốc điều trị HIV. Sau khi lãnh thuốc xong, cả hai bàn với nhau mua ma túy để sử dụng nhưng không có tiền nên rũ nhau tìm tài sản để lấy trộm bán lấy tiền mua ma túy. Để thực hiện ý định, bị cáo P chở bị cáo M chạy xe ra hướng vòng xoay Phường 6, Thành phố BT. Khi đến tiệm tạp hóa Cẩm Trang của ông Tô Hoàng N ở số 108AG, khu phố Bình Khởi, phường 6, bị cáo P phát hiện tiệm đang đóng cửa, không có người trông coi nên bị cáo quay đầu xe lại dừng ở trước cửa tiệm, bị cáo M ngồi trên xe cảnh giới, còn bị cáo P leo rào vào trong lấy trộm của ông N 05 thùng Tiger và 01 thùng bia Heineken rồi lần lượt chuyền ra ngoài cho bị cáo M và kêu bị cáo M lùi xe lại gần cửa tiệm tạp hóa để bị cáo P chất bia lên xe. Khi cả hai chất lên xe được 02 thùng bia thì bị ông N phát hiện truy hô, bị cáo M điều khiển xe bỏ chạy làm rơi lại 02 thùng bia tại hiện trường. Riêng bị cáo P ôm 01 thùng bia chạy bộ thì bị người dân đuổi kịp bắt giữ cùng tang vật giao cho lực lượng Công an xử lý.

* Vật chứng thu giữ: 05 thùng bia Tiger, loại 24 lon; 01 thùng bia Heineken, loại 24 lon.

Theo Bản kết luận định giá trị tài sản số 790/KL-HĐĐG ngày 25/7/2018 của Hội đồng định giá Thành phố BT, tỉnh Bến Tre kết luận: 05 thùng bia Tiger, loại 24 lon, trị giá tài sản ngày 14/5/2018 là 1.645.000 đồng; 01 thùng bia Heineken, loại 24 lon, trị giá tài sản ngày 14/5/2018 là 390.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 54/CT-VKSTPBT ngày 02 tháng 7 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố BT, tỉnh Bến Tre đã truy tố các bị cáo Phan Văn P và Đinh Hoàn M về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố BT vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Xét về nhân thân, bị cáo P có nhân thân xấu. Ngày 09/5/2018, bị Công an xã Tân Trung, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản". Ngày 23/4/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre xét xử tuyên phạt bị cáo 01 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 19/10/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo P chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 02 năm 06 tháng tù. Tuy nhiên, đề nghị áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, "Người phạm tội thành khẩn khai báo" theo quy định tại các điểm h,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo M đã tích cực cùng bị cáo P thực hiện hành vi tội phạm; bị cáo M có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và trộm cắp tài sản. Ngày 22/6/2010, bị Tòa án nhân dân Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Do bị cáo chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên phạm vào tình tiết tăng nặng "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: "Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn", "Người phạm tội thành khẩn khai báo" và gia đình bị cáo có công với cách mạng theo quy định tại các điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích như trên, đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Văn P từ 06 tháng đến 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt với bản án của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 bản án.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Hoàn M từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố BT đã giao trả cho bị hại ông Tô Hoàng N 05 thùng bia Tiger, loại 24 lon; 01 thùng bia Heineken, loại 24 lon. Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với hai bị cáo.

Trong quá trình điều tra, bị hại ông Tô Hoàng N đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm khoản nào khác nên ghi nhận.

Các bị cáo Phan Văn P và Đinh Hoàn M đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an Thành phố BT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố BT, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị hại vắng mặt, tuy nhiên bị hại đã có lời khai rõ ràng trong hồ sơ vụ án nên sự vắng mặt của bị hại cũng không trở ngại cho việc xét xử, không ảnh hưởng đến việc xác định sự thật khách quan của vụ án nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị hại theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với kết quả thực nghiệm điều tra và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định:

Vào ngày 14/5/2018, tại khu phố Bình Khởi, Phường 6, thành phố BT, tỉnh Bến Tre, các bị cáo Phan Văn P và Đinh Hoàn M đã có hành vi câu kết với nhau lén lút chiếm đoạt của ông Tô Hoàng N 05 thùng bia Tiger và 01 thùng bia Heineken với tổng trị giá là 2.035.000 đồng.

[4] Các bị cáo Phan Văn P và Đinh Hoàn M là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo nhận thức được rằng hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được

pháp luật hình sự bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm một cách trái pháp luật đều phải bị xử lý. Nhưng vì động cơ tư lợi, các bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác với tổng trị giá là 2.035.000 đồng. Vì vậy, Bản cáo trạng số 54/CT-VKSTPBT ngày 02/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố BT, tỉnh Bến Tre đã truy tố các bị cáo Phan Văn P và Đinh Hoàn M về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng luật định.

[5] Xét về vai trò đồng phạm, về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, cho thấy:

Xét thấy đây là đồng phạm giản đơn. Bị cáo P là người giữ vai trò đầu vụ, bị cáo P cùng bị cáo M rủ nhau tìm tài sản lấy trộm để bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Bị cáo P trực tiếp vào lấy trộm tài sản, bị cáo M thì cảnh giới cho bị cáo P lấy trộm, đã tích cực cùng bị cáo P thực hiện hành vi tội phạm lấy trộm tài sản.

Đối với bị cáo P: Ngày 09/5/2018, bị Công an xã Tân Trung, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản", nộp phạt ngày 10/5/2018. Ngày 23/4/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre xét xử tuyên phạt bị cáo 01 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 19/10/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo P chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Châu Bình thì ngày 25/4/2019, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố BT khởi tố về tội "Trộm cắp tài sản" và được trích xuất về Nhà tạm giữ Công an thành phố BT tạm giam để phục vụ điều tra, truy tố, xét xử cho đến nay. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cho bị cáo P được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như "Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, "Người phạm tội thành khẩn khai báo" theo quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo M: Nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và trộm cắp tài sản. Ngày 22/6/2010, bị Tòa án nhân dân quận 5, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Do chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên lần phạm tội này bị cáo phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: "Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn", "Người phạm tội thành khẩn khai báo" và gia đình bị cáo có cha bị cáo là thương binh, có công với đất nước, theo quy định tại các điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng hành vi phạm tội của các bị

cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đã gây khó khăn trong cuộc sống và kinh tế của bị hại, đồng thời còn gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân trong việc bảo quản tài sản của mình, vì vậy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức cải tạo, giáo dục các bị cáo cũng như để răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh đối với các bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và hình phạt đề nghị áp dụng đối với các bị cáo phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy các bị cáo không có nghề nghiệp nên không cần thiết áp dụng thêm hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: bị hại ông Tô Hoàng Nguyên đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm khoản nào khác nên ghi nhận.

[10] Về xử lý vật chứng: Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố BT đã giao trả cho bị hại ông Tô Hoàng N 05 thùng bia Tiger, loại 24 lon; 01 thùng bia Heineken, loại 24 lon.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo Phan Văn P và Đinh Hoàn M phải nộp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Phan Văn P và Đinh Hoàn M phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; khoản 1 Điều 56; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Phan Văn P: 09 (chín) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt với bản án số 24/2018/HSST ngày 19/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Buộc bị cáo Phan Văn P phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 31/5/2018.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Đinh Hoàn M: 01(một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/5/2019;

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

Mỗi bị cáo Phan Văn P và Đinh Hoàn M phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000(Hai trăm ngàn) đồng.

Trong thời hạn 15(mười lăm ngày) tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND Thành phố BT (1b);
- Cơ quan điều tra Công an TP BT (2b);
- Cơ quan THAHS Công an TP BT (2b);
- Chi cục THA dân sự Thành phố BT (2b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã PK, h.TP(1b);
- UBND xã MĐ, h.MCN(1b);
- Các bị cáo, bị hại (3b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (4b);
- Lưu (văn phòng; hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Đoan Trang